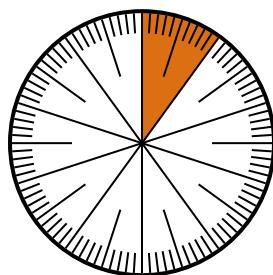


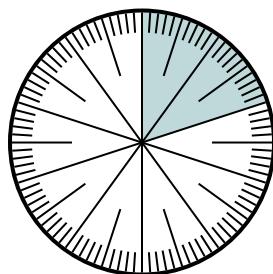


## Giải các câu hỏi.

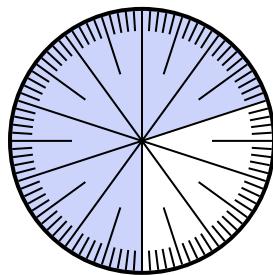
- 1) Biểu thị phần không bóng mờ dưới dạng số thập phân của tổng thể.



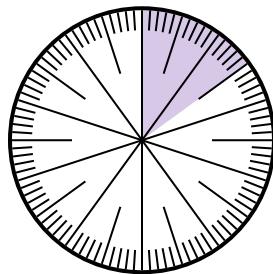
- 3) Biểu thị phần bóng mờ dưới dạng một phần của tổng thể với 100 làm mẫu số.



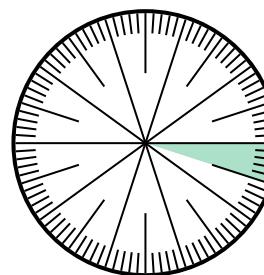
- 5) Biểu thị phần không bóng mờ dưới dạng số thập phân của tổng thể.



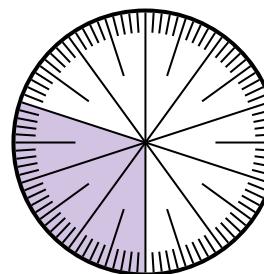
- 7) Biểu thị phần không bóng mờ dưới dạng số thập phân của tổng thể.



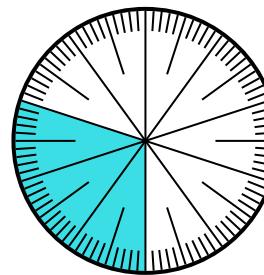
- 2) Biểu thị phần không bóng mờ dưới dạng số thập phân của tổng thể.



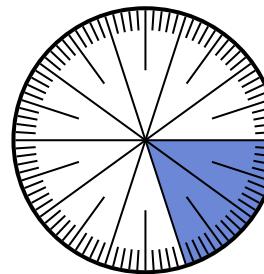
- 4) Biểu thị phần bóng mờ dưới dạng một phần của tổng thể với 100 làm mẫu số.



- 6) Biểu thị phần không bóng mờ dưới dạng số thập phân của tổng thể.



- 8) Biểu thị phần không bóng mờ dưới dạng một phần của tổng thể với 100 làm mẫu số.

Câu trả lời

1. \_\_\_\_\_

2. \_\_\_\_\_

3. \_\_\_\_\_

4. \_\_\_\_\_

5. \_\_\_\_\_

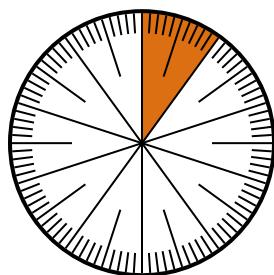
6. \_\_\_\_\_

7. \_\_\_\_\_

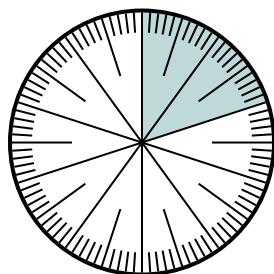
8. \_\_\_\_\_

**Giải các câu hỏi.**

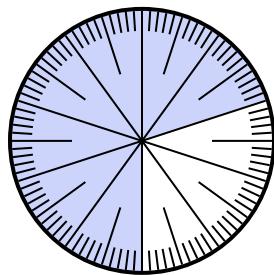
- 1) Biểu thị phần không bóng mờ dưới dạng số thập phân của tổng thể.



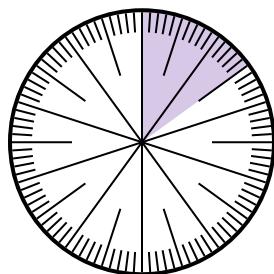
- 3) Biểu thị phần bóng mờ dưới dạng một phần của tổng thể với 100 làm mẫu số.



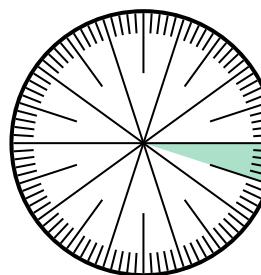
- 5) Biểu thị phần không bóng mờ dưới dạng số thập phân của tổng thể.



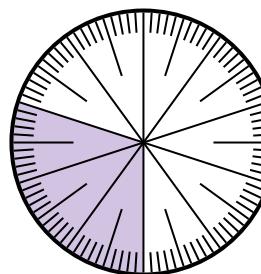
- 7) Biểu thị phần không bóng mờ dưới dạng số thập phân của tổng thể.



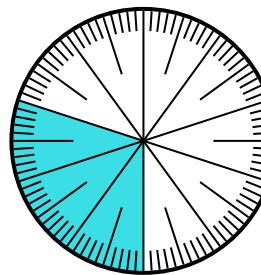
- 2) Biểu thị phần không bóng mờ dưới dạng số thập phân của tổng thể.



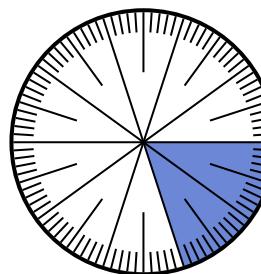
- 4) Biểu thị phần bóng mờ dưới dạng một phần của tổng thể với 100 làm mẫu số.



- 6) Biểu thị phần không bóng mờ dưới dạng số thập phân của tổng thể.



- 8) Biểu thị phần không bóng mờ dưới dạng một phần của tổng thể với 100 làm mẫu số.

**Câu trả lời**1. **0,9**2. **0,95**3.  **$\frac{20}{100}$** 4.  **$\frac{30}{100}$** 5. **0,3**6. **0,7**7. **0,85**8.  **$\frac{80}{100}$**